

15TCN-ĐT

TT	Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số giờ lên lớp	LT	TH	Ghi chú
Học kỳ 5			495			
Môn học, mô đun bắt buộc						
1	2302133001	Giáo dục quốc phòng - An ninh	120			
2	2302113001	Chính trị	30			
3	2302023222	Điện tử công suất	75	31	44	Ngành ĐTCN
4	2302023232	PLC cơ bản	105	47	58	Ngành ĐTCN
Môn học, mô đun tự chọn						
5	2302023236	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	60	32	28	
6	2302023220	Điều khiển điện khí nén	75	32	43	
7	2302023239	Lắp đặt, vận hành hệ thống cơ điện tử	30		30	
Học kỳ 6			495			
Môn học, mô đun bắt buộc						
1	2302113005	Pháp luật	15			
2	3302023237	Thực tập tốt nghiệp	210			
Môn học, mô đun tự chọn						
3	2302023230	Mạng truyền thông công	75	32	43	
4	2302023238	Robot công nghiệp	120	49	71	
5	2302023226	Điều khiển thủy lực	75	46	29	
Tổng cộng toàn khóa :			2955	780	3735	